|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**  Số: 55/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hải An, ngày 15 tháng 12 năm 2022* |

QUYẾT ĐỊNH

# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 111/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2022, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thu Như N, sinh năm 1998; địa chỉ: Số 16/1/474 Đà N, tổ dân phố Đ7, phường Đ1, quận H, thành phố Hải Phòng.
* Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1992; địa chỉ: Số 01/79 Hai Bà T, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2022,

# XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thu Như N và anh Nguyễn Quốc H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
   * Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thu Như N và anh Nguyễn Quốc H cùng thuận tình ly hôn (đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường An Biên, Lê Chân, Hải Phòng ngày 10/9/2021; số 31);
   * Về nuôi con chung: Giao con chung là Nguyễn Tuấn D, sinh ngày 03/8/2021 cho chị Nguyễn Thu Như N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi trưởng thành thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Quốc H có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thu Như N mỗi tháng là 2.000.000đồng, tính từ tháng 12/2022 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị N cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh H phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

* + Về tài sản chung: Chị N và anh H cùng xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

1. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * TAND thành phố Hải Phòng; * Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An; * Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An; * Các đương sự (để thi hành); * UBND phường An Biên, Lê Chân, Hải Phòng; * Lưu: Hồ sơ việc dân sự, Văn phòng. | **THẨM PHÁN**  **Đặng Văn Tuyến** |

2